



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 25/3/2024, các chỉ số chính ghi nhận giảm. VN-Index giảm 1.09%, xuống mức 1,267.86 điểm; HNX-Index giảm 0.36%, xuống mức 240.81 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1242 triệu đơn vị, giảm 9.8% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 7.7% so với phiên trước, đạt hơn 131 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, NVL, VIC, VPB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 0.7 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, BID, CTG, GVR là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành hầu hết diễn biến tiêu cực, duy chỉ có ngành bảo hiểm ghi nhận tăng trưởng (BVH +0.71%; BMI +0.41%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là hóa chất (RDP -7.00%; GVR -4.06%) và hàng cá nhân & gia dụng (GIL -4.61%; PNJ -2.54%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 540 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã VNM (163 tỷ VND), MSN (134 tỷ VND), VHM (103 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 34 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã PVS (33 tỷ VND), IDC (7 tỷ VND), CEO (2 tỷ VND).

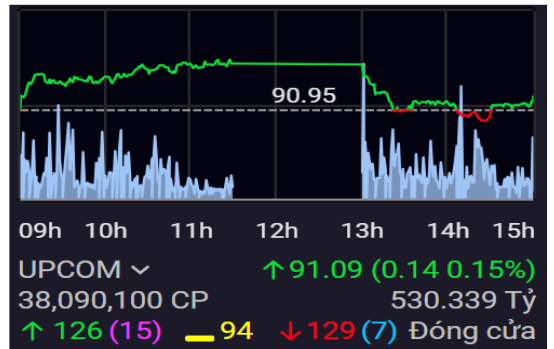
Tin tức vĩ mô đáng chú ý

2 tháng đầu năm nay, Trung Quốc xuất khẩu 15.9 triệu tấn thép, tăng 32.6% so với cùng kỳ năm ngoái - mức cao nhất kể từ năm 2016. Theo số liệu từ Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, do thị trường bất động sản khó khăn, nhiều lĩnh vực kinh tế trong nước khác phục hồi chậm dẫn đến dư cung thép. Giới chuyên gia dự báo, năm 2024, nhiều nhất ước tính Trung Quốc có thể xuất khẩu 90 - 95 triệu tấn thép, cao nhất 7 năm. Ngay cả bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi yếu, Trung Quốc vẫn xuất 75 - 80 triệu tấn thép năm nay.

Việc quốc gia sản xuất thép nhiều nhất trên thế giới gia tăng xuất khẩu thép ra bên ngoài khi tiêu thụ trong nước suy yếu. Động thái này của Trung Quốc đang khiến nhiều nước lo ngại về khả năng dư thừa nguồn cung toàn cầu.

Tại thị trường thép trong nước, theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, trong 2 tháng đầu năm 2024, lượng sắt thép nhập khẩu về Việt Nam là gần 2.65 triệu tấn, tăng gấp gần 2 lần so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thép nhập từ Trung Quốc chiếm trên 68% tổng lượng nhập khẩu của cả nước, đạt 1.8 triệu tấn, cao gấp 3 lần về lượng và gấp 2.4 lần về trị giá.

Diễn biến thị trường



| Hàng hóa/chỉ số | Giá | % thay đổi |
|--------------------|----------|------------|
| Vàng (USD/oz) | 2,166.50 | -0.83% |
| Thép HRC (USD/tấn) | 537.00 | -0.46% |
| Dầu Brent (USD/b) | 84.83 | -0.26% |
| Cao su (USD/kg) | 346.00 | -4.66% |
| Tỷ giá USD/VND | 24,770.0 | -0.06% |
| DXY index | 103.41 | +1.02% |

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



TIN DOANH NGHIỆP

VHM: Tuyên Quang lập quy hoạch khu đô thị nghỉ dưỡng Mỹ Lâm của Vinhomes

Khu đô thị nghỉ dưỡng Mỹ Lâm - Tuyên Quang vừa được địa phương phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết có tổng mức đầu tư hơn 18,000 tỷ, chủ đầu tư là CTCP Đầu tư Xây dựng Thái Sơn. Doanh nghiệp này được thành lập vào năm 2007, có vốn điều lệ 13,500 tỷ, được biết đến là công ty con của CTCP Vinhomes (mã chứng khoán: VHM) với tỷ lệ biểu quyết và tỷ lệ lợi ích lần lượt ở mức 100% và 99.81%.

Về vị trí, phía bắc dự án giáp đường Quốc lộ 37, khu dân cư phường Mỹ Lâm; phía nam giáp xã Nhữ Hán (huyện Yên Sơn) và xã Kim Phú (TP Tuyên Quang); phía đông giáp phường Mỹ Lâm, (TP Tuyên Quang); phía tây giáp xã Mỹ Bằng (huyện Yên Sơn).

Quy mô diện tích hơn 540 ha, quy mô dân số dự kiến khoảng 18,000 – 20,000 người. Các hạng mục cơ bản trong dự án gồm đất ở, đất công trình hạ tầng xã hội, đất công trình hạ tầng kỹ thuật, đất cây xanh, đất giao thông và đất khác.

Tính chất khu vực lập quy hoạch là xây dựng khu đô thị sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng và dịch vụ. Thời gian thực hiện dự án là năm 2024 - 2025. Thời gian hoàn thành không quá 6 tháng kể từ khi nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt. Trước đó, dự án được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư vào tháng 7/2023 với tổng vốn đầu tư trên 17,113 tỷ, ngoài ra còn có chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên 1,231 tỷ.

TRA: Traphaco: Đặt mục tiêu lãi cao nhất trong vòng 16 năm, dự kiến trả cổ tức bằng tiền mặt 30%

HQQT Traphaco đặt mục tiêu năm nay ghi nhận doanh thu thuần 2,485 tỷ đồng, tăng 7% so với năm trước. Trong đó, doanh thu kênh OTC (thuốc bán không kê đơn) dự kiến đóng góp 1,975 tỷ đồng và kênh ETC (kênh đấu thầu bệnh viện) là 245 tỷ đồng. Nguồn thu còn lại đến từ doanh thu của các công ty con và hoạt động tài chính.

Traphaco kỳ vọng lợi nhuận sau thuế năm nay đạt 303 tỷ đồng, tăng 6% so với năm trước, qua đó là mức cao nhất từ khi công ty niêm yết trên sàn chứng khoán cách đây 16 năm.

Ngoài ra, Công ty dự kiến chi trả 30% tiền mặt cho năm 2023, tương đương 124 tỷ đồng. Đối với năm nay, tỷ lệ dự kiến ít nhất là 3,000 đồng/cổ phiếu căn cứ vào tình hình tài chính và có thể trả thêm tới 4,000 đồng/ cổ phiếu. Traphaco còn có kế hoạch xem xét nâng vốn điều lệ bằng trả cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

ADS: Sản lượng xuất khẩu sợi và khăn trong 2 tháng đầu năm của Damsan (ADS) tăng 53% so với cùng kỳ năm trước

Theo Tổng Cục Thống kê, 2 tháng đầu năm 2024, nhóm hàng dệt may đạt 5.2 tỷ USD xuất khẩu, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, xếp thứ 4 trong nhóm mặt hàng có kim ngạch cao nhất cả nước. Kết quả này đạt được nhờ tình hình thị trường tiêu dùng hàng dệt may thế giới dần ấm lại từ cuối năm 2023.

Hòa cùng tình hình khả quan chung của ngành, CTCP Damsan (ADS) đã ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng trong hoạt động xuất khẩu 2 tháng đầu năm 2024. 3 nhà máy Sợi và khăn của Công ty -



tổng công suất lên đến 14,000 tấn Sợi CD32/năm 3,000 tấn Khăn/năm hoạt động hết công suất, thúc đẩy Sản lượng và Doanh số xuất khẩu Công ty lần lượt tăng 53% và 41% so với cùng kỳ.

Công ty cho biết, sức mua tại các thị trường truyền thống của ADS hiện đang phục hồi rõ rệt trong các tháng đầu năm. Hiện tại số lượng đơn hàng đã kín đến hết Q2 2024. Bên cạnh đó, Công ty đang tích mở rộng thêm các thị trường xuất khẩu mới phục vụ cho việc mở rộng quy mô trong thời gian tiếp theo.

Doanh thu hợp nhất cả năm 2023 đạt hơn 1,642 tỷ đồng chủ yếu đến từ Doanh thu từ xuất khẩu Sợi & Khăn sang thị trường Trung Quốc, Nhật Bản và hạch toán một phần Doanh thu bàn giao CCN An Ninh. Kỳ vọng vào sự phục hồi của ngành dệt may và sự vận hành hiệu quả của các nhà máy Sợi và CCN, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành kế hoạch năm 2024 rất khả quan. Trong đó, Kế hoạch Doanh thu dự kiến 2,408 tỷ đồng tăng 47% so với thực hiện 2023. Kế hoạch LNTT dự kiến gần 115 tỷ đồng tăng gần 28% so với thực hiện cả năm 2023.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

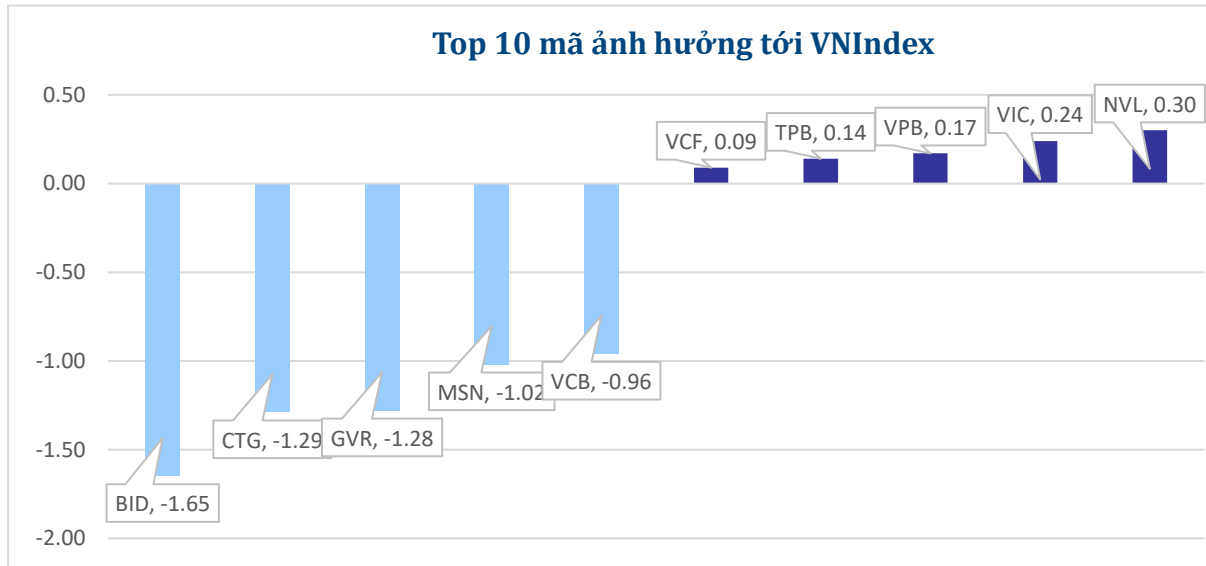
BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số | Điểm số | Biến động | Điểm | Khối lượng GD (triệu CP) | Giá trị GD (tỷ đồng) | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|--------|--------------------------|----------------------|------------|-----------------|------------|
| VN - Index | 1,267.86 | -1.09% | -13.94 | 1242.5 | 29,258.6 | 119 | 71 | 351 |
| Vn30 - Index | 1,270.00 | -1.10% | -14.14 | 302.9 | 9,965.2 | 4 | 0 | 26 |
| Vn100-Index | 1,274.66 | -1.13% | -14.55 | 827.5 | 23,778.7 | 17 | 4 | 79 |
| VNXAllshare | 2,052.95 | -1.04% | -21.62 | 1110.0 | 28,789.4 | 101 | 94 | 266 |
| HNX - Index | 240.81 | -0.36% | -0.87 | 130.8 | 2,924.1 | 65 | 69 | 93 |
| Upcom - Index | 91.09 | 0.16% | 0.14 | 38.1 | 530.3 | 126 | 94 | 129 |

THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 29,258.55 | -15.76% | 1,242.49 | -9.81% |
| HNX | 2,924.13 | 14.76% | 130.83 | 7.69% |

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

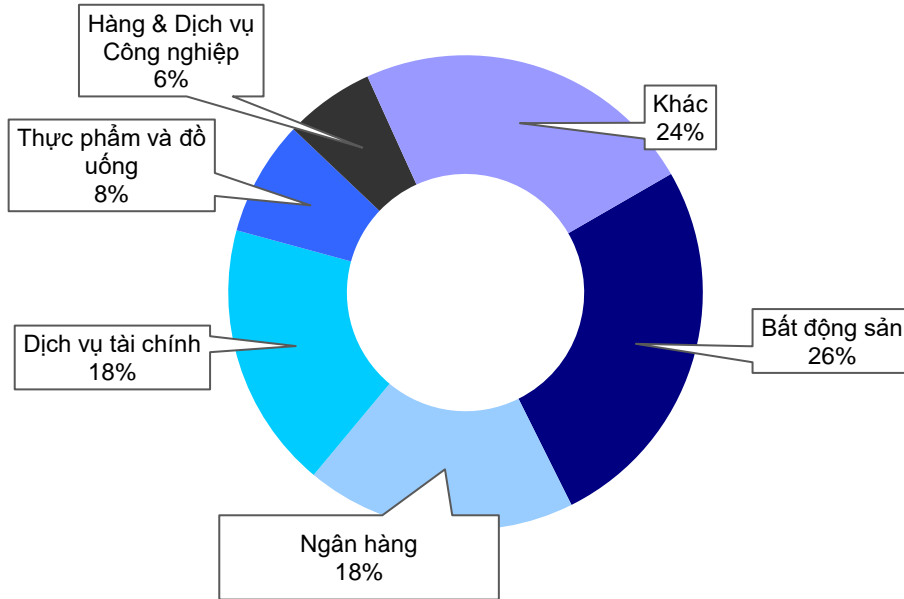


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) | Top GTGD (tỷ đồng) | Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên) | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |
|---------------------------|--------------------|-------------------------------------|--|--|
| NVL | VND | PAC | TVB | RDP |
| 110.48 | 2,073.55 | 12549.22% | 6.97% | -7.00% |
| VND | NVL | GTA | HPX | VTP |
| 86.28 | 1,970.81 | 1320.53% | 6.94% | -5.66% |
| VIX | SSI | HPX | QCG | GIL |
| 40.04 | 935.96 | 1296.16% | 6.86% | -4.61% |
| GEX | GEX | TIX | DRH | GVR |
| 35.73 | 884.89 | 990.10% | 3.71% | -4.06% |
| HPX | DIG | SMC | NVL | MSN |
| 34.55 | 825.94 | 779.59% | 3.51% | -3.82% |

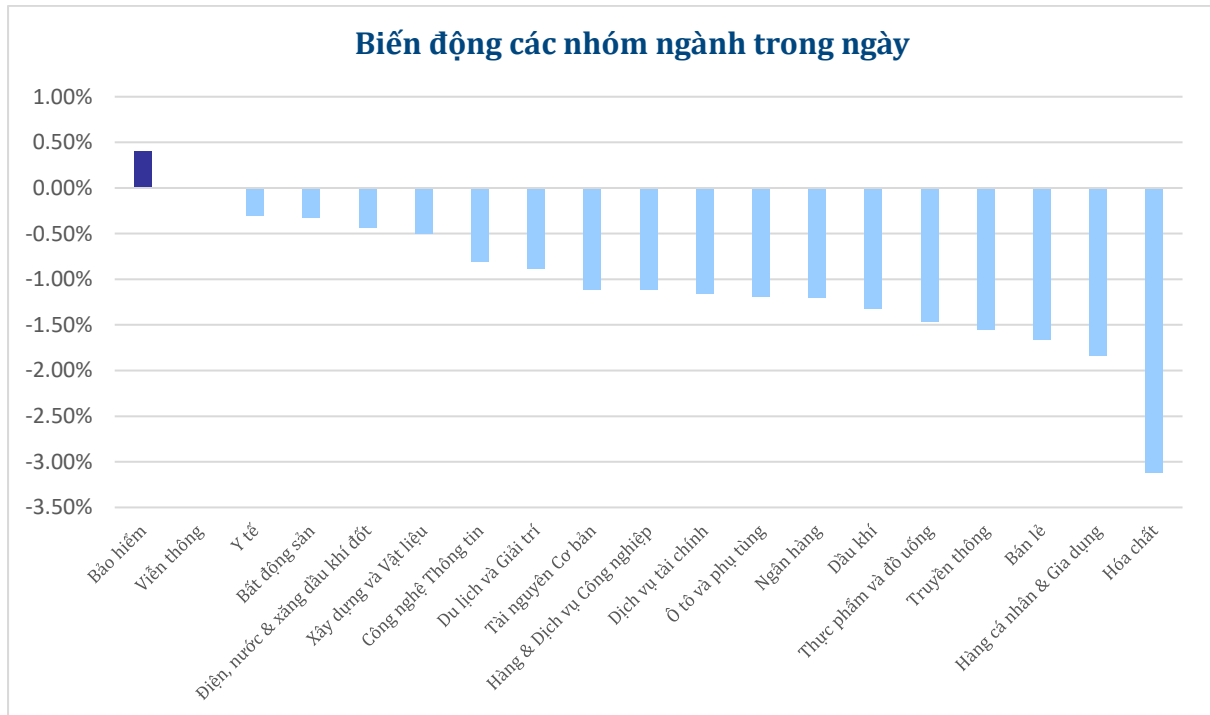


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX

Thanh khoản ngành trong ngày



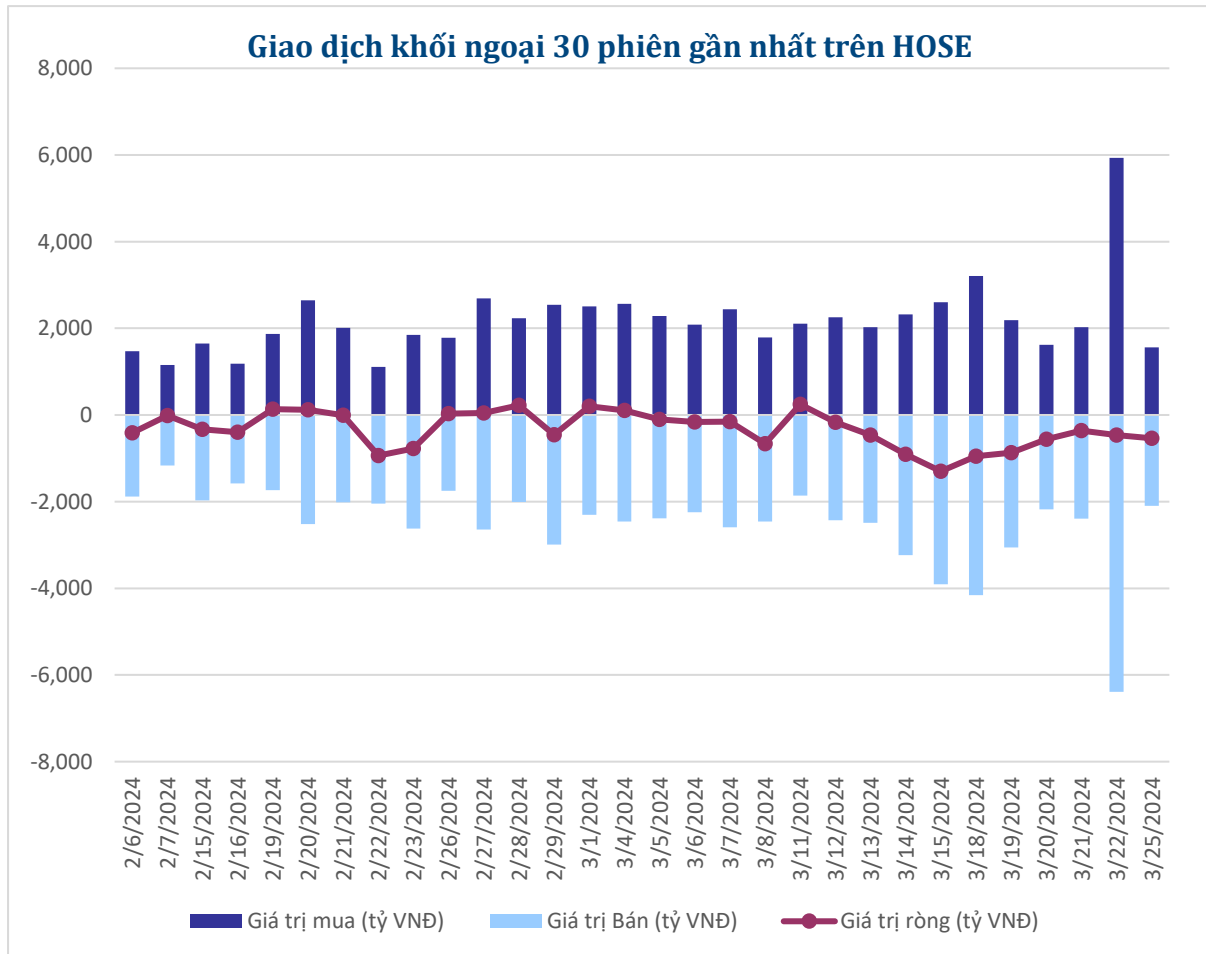
Biến động các nhóm ngành trong ngày





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| NVL | 237.37 | VNM | -163.70 |
| PDR | 61.53 | MSN | -134.84 |
| STB | 40.76 | VHM | -103.26 |
| VCB | 37.70 | VND | -89.18 |
| SSI | 30.50 | PVD | -55.19 |





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Khuyến nghị | Định nghĩa |
|----------------------|---|
| Mua | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Tích lũy | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Xếp loại | Định nghĩa |
|---------------------|--|
| Vượt trội | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

| LIÊN HỆ | TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI | CHI NHÁNH TP. HCM |
|--|---------------------------------|--|
| Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 | P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower | Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM |
| Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 | Điện thoại: (024) 35.730.073 | Điện thoại: (028) 38.239.966 |
| Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn | Fax: (024) 35.730.088 | Fax: (028) 38.239.696 |